**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: CHỦ ĐỀ TRƯỜNG MẦM NON**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự**  **điều chỉnh (nếu có)** |
| Bé đến trường Vui Tết trung thu | 1 | Từ 6/9 đến 13/9 | Trần Thị Thúy |  |
| Trường mầm non của bé | 1 | Từ 16/9 đến 20/9 |  |
| Lớp 3A của chúng mình | 1 | Từ 23/9 đến 27/9 |  |
| Đồ dùng đồ chơi của bé | 1 | Từ 30/9 đến 04/10 |  |

**III . CHUẨN BỊ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh 1**  **Bé đến trường vui Tết Trung thu** | **Nhánh 2**  **Trường mầm non của bé** | **Nhánh 3**  **Lớp 3A của chúng mình** | **Nhánh 4**  **Đồ dùng, đồ chơi của bé** |
| **Giáo viên** | - Thiết kế các hoạt động khám phá chủ đề một cách cụ thể, tạo môi trường hoạt động cho trẻ hoạt động thường xuyên.  - Tuyên truyền với trẻ về chủ đề mới để cùng phụ huynh trao đổi với trẻ một số thông tin cần thiết cho trẻ.  - Sưu tầm các loại tranh ảnh về ngày tết Trung thu: múa sư tử, đèn lồng, đèn ông sao…  - Tranh đồ dùng, đồ chơi ngày Tết trung thu. | - Cô tạo môi trường hoạt động theo chủ đề trường mầm non.  - Cô treo một số tranh ảnh về trường học, lớp học, sân trường…  - Ở các góc chơi treo 1 số tranh giới thiệu về trường học, lớp học, sân trường, tranh mẫu gợi ý chơi ...  - Chuẩn bị các học liệu, nguyên vật liệu đồ dùng, trang trí các góc chơi.  - Chuẩn bị một số tranh ảnh, tranh phô tô cho trẻ tô, vẽ trường mầm non  - Cung cấp các kiến thức cho trẻ phù hợp với chủ đề: trường mầm non | - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề mới để cùng phụ huynh trao đổi với phụ huynh một số thông tin cần thiết cho trẻ.  - Sưu tầm các loại tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi trong lớp học và ngoài sân trường.  - Tranh cho các chủ đề nhánh: tranh ảnh trường mầm non, lớp học, đồ dùng đồ chơi của trẻ... Các đồ dùng dụng cụ: kéo, màu sáp, màu nước, giấy báo các loại,…. | - Lựa chọn tranh ảnh minh hoạ các bài thơ, truyện, nhạc cho các bài hát trong chủ đề.  - Chuẩn bị vật thật: đồ dùng, đồ chơi ngoài sân trường, trong lớp học.  - Thiết kế góc xây dựng  - Tiếp tục vận động phụ huynh ủng hộ các nguyên vật liệu bổ sung vào góc thiên nhiên và thể chất: cây, chai lọ,… |
| **Nhà trường** | - Tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho lớp  - Địa điểm, phòng nhóm... | - Tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho lớp  - Địa điểm, phòng nhóm… | - Tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho lớp  - Địa điểm, phòng nhóm… | - Tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho lớp  - Địa điểm, phòng nhóm… |
| **Phụ huynh** | - Sưu tầm các nguyên vật liệu mang đến lớp để cô và trẻ làm đồ chơi đồ chơi  - Tích cực trao đổi với giáo viên để có cách giáo dục từng cá nhân trẻ tốt hơn.  - Cùng cô và trẻ tràng trí Tết trung thu | - Tìm hiểu, trao đổi với giáo viên để có được một số kiến thức cơ bản dạy trẻ thêm ở nhà | - Ủng hộ nguyên vật liệu để cô và trẻ làm đồ dùng đồ chơi | - Ủng hộ các nguyên vật liệu: hộp sữa, vỏ sữa chua, tranh ảnh về chủ đề: tranh, họa báo. |
| **Trẻ** | - Trẻ cần có một số nhận thức cơ bản về một trường mầm non mà trẻ đang học.  - Trẻ tâm thế hào hứng để đến với chủ đề. | - Sưu tầm các nguyên vật liệu mang đến lớp để cô và trẻ làm đồ chơi đồ chơi  - Từ các nguyên vật liệu trẻ tạo ra nhiều nguyên vật liệu đẹp. | -Cùng cô khám phá chủ đề. Tìm hiểu về cách sử dụng, công dụng của đồ dùng, đồ chơi. | - Cùng cô trang trí, tạo môi trường, tích cực tham gia các hoạt động.  - Cùng bố mẹ sưu tầm giúp cô 1 số nguyên vật liệu mang tới lớp để làm đồ chơi Trung thu |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:**

| **tt** | **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **1** | **Đón trẻ** | | - Mở chủ đề mới cô cho trẻ xem băng video, trò chuyện về ngày hội đến trường của bé và Tết trung thu …  - Động viên, gần gũi một số cháu mới đi học hay khóc  - Cô giáo hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, nhắc trẻ chào cô giáo chào ông bà bố mẹ vào lớp.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ ngày hôm qua ở nhà. | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | | + KĐ: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2-3 vòng với các kiểu đi  + TĐ: BTPTC   * Hô hấp: “Hít vào thật sâu, hai tay dang ngang, đưa tay ra trước giơ lên cao” * Tay: “Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang” * Chân: “Đứng khụy gối” * Bụng – Lườn: “Đứng cúi vè trước”   - Bật: “Bật lên phía trước”  - (Mỗi động tác tập 4L x 4N kết hợp với bài hát “Trường chúng cháu là trường MN”,“Chiếc đèn ông sao”)  + Trò chơi: “Mưa to mưa nhỏ”  + HT: Đi nhẹ nhàng 2-3 vòng. | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **Nhánh 1**  Từ 6/9  đến 13/9 | **Nghỉ lễ** | **Nghỉ lễ** | **Nghỉ lễ** | **5/9 Khai giảng** | PTTM  Dạy hát: “Trường của cháu đây là trường mầm non” |  |
|  | **PTNN**  Truyện: Sự tích chú cuội | **PTTM**  Nặn bánh trung thu | **PTNT**  Bé vui tết trung thu | **Trung thu cho bé** | **PTTM**  Dạy hát: Rước đèn dưới ánh trăng |  |
| **Nhánh 2**  Từ  16/9 đến 20/9 | **PTTC**  Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh | **PTNT**  Nhận biết hình tròn và hình vuông | **PTNN**  Truyện: Mèo Hoa đi học | **PTNT**  Trường mầm non của bé | Dạy hát: “Cháu đi mẫu giáo” |  |
| **Nhánh 3**  Từ  23/9 đến  27/9 | **PTTC**  Bật nhảy tại chỗ | **PTNT**  Lớp học của bé | **PTNN**  Thơ: Cô giáo của con | **PTNT**  Nhận biết hình tam giác, hình chữ nhật | **PTTM**  Dạy VĐ: “Cháu đi mẫu giáo” |  |
| **Nhánh 4**  Từ  30/9 đến  04/10 | **PTNT**  Đồ chơi lớp học | **PTTM**  Tô màu đồ chơi lớp học | **PTTC-KNXH**  Một số nội quy của lớp | **PTNN**  Thơ: Bập bênh | **PTTM**  Rèn trẻ thể hiện kỹ năng âm nhạc: Trường của cháu đây là trường mầm non; Cháu đi mẫu giáo |  |
|  | **Hoạt động ngoài trời** | **Nhánh 1** | **Nghỉ lễ** | **Nghỉ lễ** | **Nghỉ lễ** | **Khai giảng** | - Quan sát thời tiết  - TCVĐ: Bật nhảy tại chỗ  - Chơi tự do |  |
| - Quan sát thời tiết  - TCVĐ: Bật liên tục qua 3-4 vòng.  - Chơi tự do | - Quan sát và trò chuyện về công việc của bác lao công.  - TCVĐ: Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do | - Cho trẻ làm quen với một số kí hiệu lối thoát hiểm khi trẻ ở trường mầm non  - TCVĐ: Kết bạn  - Chơi tự do | **Trung thu cho bé** | - Quan sát máy bay đồ chơi  - TCVĐ: Gieo hạt.  - Chơi tự do |  |
| **Nhánh 2** | - Trò chuyện về trường mầm non của bé  - TCVĐ: Kết bạn  - Chơi tự do | - Quan sát cầu trượt.  - TCVĐ: Bật nhảy tại chỗ  - Chơi tự do. | - Quan sát dãy nhà 3 tầng mới xây.  - TCVĐ: Kéo co  - Chơi tự do | - Cho trẻ làm quen với một số kí hiệu vệ sinh.  - TCVĐ: Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do. | - Quan sát nhà nhún  - TCVĐ: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh nhanh, chậm.  - Chơi đồ chơi ngoài sân |  |
| **Nhánh 3** | - Quan sát bầu trời  - TCVĐ: Kết bạn  - Chơi tự do | - Quan sát bồn cây lớp 3A.  - TCVĐ: Bật nhảy tại chỗ  - Chơi tự do. | - Quan sát và trò chuyện về công việc của bác cấp dưỡng.  - TCVĐ: Kéo co  -Chơi tự do | - Quan sát cây mít.  - TCVĐ: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh nhanh, chậm  - Chơi tự do. | - Quan sát xích đu  - TCVĐ: Bật liện tục qua 3 - 4 vòng.  - Chơi đồ chơi ngoài sân |  |
| **Nhánh 4** | - Quan sát thời tiết  - TCVĐ: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh nhanh, chậm  - Chơi tự do | - Trò chuyện về cô giáo của bé.  - TCVĐ: Lộn cầu vồng.  - Chơi tự do | - Quan sát bập bênh  - TCVĐ: Bật liện tục qua 3 - 4 vòng.  - Chơi tự do | - Quan sát cầu trượt  - TCVĐ: Bật nhảy tại chỗ.  - Chơi tự do | - Quan sát cổng trường mầm non.  - TCVĐ: Rồng rắn lên mây.  - Chơi tự do |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | **\* Giờ ăn**  - Cô giới thiệu món ăn, hỏi trẻ tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của các thực phẩm.  - Nhắc trẻ mời cô và các bạn trước khi ăn, ăn nhanh, ăn hết xuất, ăn không rơi vãi. Chúc các bé ăn ngon miệng.  **\* Ngủ**  - Cô cùng trẻ trải chiếu, xếp gối và nhắc trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định trước khi ngủ .  - Cô chú ý một số trẻ hay đi vệ sinh nhiều lần.  - quan sát một số trẻ khó ngủ, cho trẻ nghe một bản nhạc không lời, chúc các bé ngủ ngon.  **\* Vệ sinh**  - Rèn trẻ rửa tay rửa mặt đúng cách trước khi ăn, lau miệng sau khi ăn. Rửa tay sau khi đi vệ sinh.  - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, đi theo nhu cầu. | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **Nhánh 1** | **Nghỉ lễ** | **Nghỉ lễ** | **Nghỉ lễ** | **Khai giảng** | - Ôn bài hát đã học: Trường cháu đây là trường màm non. Liên hoan văn nghệ  - Nêu gương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan. |  |
| - Mở chủ đề  - Ôn câu chuyện  - Sự tích chú cuội.  Hướng dẫn trẻ chơi góc xây dựng.  - Trẻ chơi theo ý thích | - Hoàn thành bài tạo hình Nặn bánh Trung thu.  - Hướng dẫn trẻ chơi góc bán hàng.  - Trẻ chơi theo ý thích | - Ôn Bé vui tết trung thu (Tìm hiểu Tết trung thu)  - Hướng dẫn trẻ làm quen thao tác lau mặt.  -Trẻ chơi theo ý thích | - Dạy cho trẻ tập rửa tay  - Hướng dẫn trẻ nhận ký hiệu cá nhân.  - Trẻ chơi theo ý thích | - Ôn bài hát đã học: Rước đèn dưới ánh trăng. Liên hoan văn nghệ  - Nêu gương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan |  |
| **Nhánh 2** | - Mở chủ đề  - Cô hướng dẫn trẻ chơi góc xây dựng.  - Trẻ chơi theo ý thích | - Ôn nhận biết hình tròn hình vuông  - Cô hướng dẫn trẻ sắp xếp góc nấu ăn.  - Trẻ chơi theo ý thích. | - Ôn truyện Mèo Hoa đi học.  - Cô và trẻ trò chuyện về trường mầm non của chúng mình.  - Trẻ chơi theo ý thích | - Ôn tìm hiểu trường mầm non của bé.  - Giúp cô lau , xếp giá đồ chơi  - Trẻ chơi theo ý thích | - Biểu diễn và liên hoan văn nghệ một số bài hát của chủ đề  - Nêu gương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan. |  |
| **Nhánh 3** | - Mở chủ đề  - Hướng dẫn trẻ chơi góc khám phá.  - Trẻ cùng cô sắp xếp lại góc tạo hình.  - Trẻ chơi theo ý thích | - Ôn lớp học của bé.  - Trẻ giúp cô lau lá cây ở góc thiên nhiên.  - Trẻ chơi theo ý thích | - Ôn thơ Cô giáo của em.  - Cùng cô lau dọn góc bán hàng  - Trẻ chơi theo ý thích | - Ôn nhận biết hình tam giác và hình chữ nhật.  - Trò chuyện để trẻ làm quen với một số kí hiệu vệ sinh, lối thoát hiểm  - Trẻ chơi theo ý thích | - Liên hoan văn nghệ.  - Nhận xét cuối tuần  - Phát phiếu bé ngoan |  |
| **Nhánh 4** | - Ôn bài Tìm hiểu và khám phá về đồ chơi lớp học.  - Rèn trẻ kỹ năng chơi góc toán.  - Trẻ chơi theo ý thích. | - Tiếp tục hoàn thành bài tô màu đồ chơi ở lớp.  - Trẻ giúp cô lau dọn góc bán hàng.  - Trẻ chơi theo ý thích | - Ôn về Một số nội quy của lớp  - Trẻ giúp cô sắp xếp sách truyện góc văn học.  - Trẻ chơi theo ý thích | - Ôn thơ: Bập bênh  - Trò chuyện về cô giáo của bé.  - Trẻ chơi theo ý thích. | - Liên hoan văn nghệ biểu diễn các bài hát trong chủ đề  - Nhận xét nêu gương cuối tuần  - Phát phiếu bé ngoan |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:**

| **tt** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **1** | **Góc phân vai** | **Nấu ăn** | - Trẻ biết nhận vai chơi đóng vai cô giáo và học sinh  - Tập nấu các món ăn thông thường  - Biết cất lấy đồ chơi đúng nơi quy định | - Biết chế biến món ăn: Canh tôm thịt nấu bí | - Bếp, nồi, bí xanh, thịt, tôm, gia vị, bát đũa, tạp dề.  - Tranh cung cấp kỹ năng: nấu canh | x | x |  |  |
| - Biết thao tác vắt nước cam | - Cam, cốc, dụng cụ vắt cam, thìa, đường.  - Tranh cung cấp kỹ năng: quy trình vắt nước cam |  |  | x |  |
| - Biết chế biến món ăn: trứng rán | - Bếp, chảo, trứng, gia vị, bát đũa, tạp dề.  - Tranh cung cấp kỹ năng: trứng rán |  |  |  | x |
| **Bán hàng** | - Trẻ biết nhận vai chơi | - Bán các loại đồ dùng, đồ chơi trong và ngoài lớp học. | - Bánh trung thu, đèn ông sao...  - Xích đu, cầu tụt, bập bênh...  - Tranh cung cấp kỹ năng: bán hàng | x | x | x | x |
| Đóng vai cô giáo và học sinh  -Trẻ biết sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp với nhau khi vào vai chơi.  - Hứng thú trong khi chơi. | - Bán quần áo, giày dép, mũ nón, cặp sách. | - Quần áo, giày dép, mũ nón, cặp sách. |  | x | x | x |
| - Cửa hàng thực phẩm | - Rau, củ, quả, cá, tôm.. |  |  | x | x |
| **2** | **Góc**  **học tập** | **Góc toán** | - Trẻ biết chơi theo yêu cầu của cô  - Tìm đúng hình, màu  - Biết gắn đúng số lượng chấm tròn tương ứng  - Hành vi đúng, sai về an toàn. | - Nhận biết hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật.  - Xếp tương ứng 1-1 đồ dùng, đồ chơi  - Gắn chấm tròn tương ứng với đồ vật  - Tìm hình bé thích | - Các loại hình học màu, thẻ chấm tròn  - Bảng biểu, đồ chơi với toán, hình. | x | x | x | x |
| **Góc văn học** | - Bước đầu trẻ tập kể chuyện theo tranh, sáng tạo  - Trẻ thuộc một số bài thơ | - Tập kể chuyện theo tranh  - Đọc thơ, kể chuyện, xem tranh ảnh về rằm trung thu, trường lớp mầm non… | - Sách tranh ảnh về rằm trung thu, trường mầm non, lớp học, đồ chơi... | x | x | x | x |
|  |  | **Góc Steam Làm đèn lồng** | **\* Khoa học (S):**  - Trẻ khám phá tìm hiểu về cấu trúc, chất liệu của chiếc [**đèn lồng**](https://www.blogmamnon.top/2017/09/cach-lam-long-den-sang-tao-bang-giay.html).  **\* Công nghệ (T):**  - Sử dụng công cụ phù hợp máy tính, điện thoại, kéo, dập ghim, dập lỗ, thước kẻ, Bìa các màu, nilon, đĩa giấy, Băng dính, kéo, hồ dán, keo sữa, ống hút, rập ghim...  **\* Kĩ thuật (E):**  - Quy trình tạo ra chiếc đèn lồng từ các nguyên vật liệu.  **\* Nghệ thuật (A):**  - Giới thiệu các loại đèn lồng.  - Lên ý tưởng Cấu trúc, chất liệu của chiếc đèn lồng, thiết kế chiếc đèn lồng.  - Lên bản thiết kế, trang trí chiếc đèn lồng sao cho đẹp.  **\* Toán (M):**  - Đo khoảng cách, chiều dài, rộng để tạo ra chiếc đèn lồng. | - Làm đèn lồng | - Mẫu: Chiếc đèn lồng được trang trí đẹp.  - Mô hình Chiếc đèn lồng được cô giáo chuẩn bị sẵn.  - Các nguyên liệu như Cốc đựng nước, túi nilon, giấy ăn, lọ nhựa nhựa, giấy màu, keo dán, hồ dán, que tre, kéo, màu nước, bút sáp màu… | x |  |  |  |
| **3** | **Góc**  **xây dựng** |  | - Biết nhận vai chơi  - Biết xây các khu theo ý tưởng của trẻ  - Phát triển ngôn ngữ | - Xây dựng trường mầm non của bé | - Các khối gỗ, gạch, hàng rào, cây xanh, cây hoa.  - Xích đu, cầu tụt…  - Tranh cung cấp kỹ năng: các mẫu xây nhà, trồng hoa | x | x |  |  |
| - Biết tái tạo lại những hành động của người lớn để thực hiện vai chơi  - Biết xây các khu theo ý tưởng của trẻ | - Xây lớp học, hàng rào, tường bao | - Các khối gỗ, gạch, hàng rào, cây xanh, cây hoa.  - Vỏ sữa chua  - Tranh cung cấp kỹ năng: các mẫu hàng rào |  |  | x | x |
| **4** | **Góc**  **nghệ thuật** |  | - Trẻ biết cầm bút bằng tay phải để tô, tô không chờm ra ngoài  - Trẻ biết vẽ, nặn đồ chơi, nặn bánh.  - Biết sử dụng các nguyên vật liệu dán đèn ông sao, đèn lồng, làm bánh trung thu  - Biết đặt tên cho các sản phẩm của mình  - Nghe những bài thơ, bài hát về trường lớp mầm non | - Tô tranh trường lớp mầm non, đèn lồng…  - Vẽ đường đi, vẽ đồ chơi  - Tô màu đồ chơi | - Giấy màu, tranh vẽ, hồ dán, kéo, sáp màu, đất nặn ,bìa.  - Tranh cung cấp kỹ năng: tô màu. |  | x | x | x |
| - Nặn bánh trung thu | - Đất nặn  - Tranh cung cấp kỹ năng: các bước nặn bánh | x |  |  |  |
| **5** | **Góc thể chất** |  | - Trẻ biết đi trong đường hẹp, bật vào vòng, lăn bóng ...  - Biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định | - Bật liên tục qua 3-4 vòng, bật nhảy tại chỗ  - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. | - Vòng  - Bóng  - Xắc xô | x | x | x | x |
| **6** | **Góc thiên nhiên** | **Chăm sóc cây** | - Trẻ biết lấy nước tưới cho cây, biết nhặt lá cây rụng..  - Trẻ hứng thú tham gia chơi cùng bạn, yêu quý cây xanh, giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường. | - Bé chăm sóc cây. | - Dụng cụ chăm sóc cây: bình tưới cây, xô… | x | x | x | x |

**II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: Bé đến trường vui Tết trung thu**

**Thứ năm, ngày 05 tháng 09 năm 2024: Khai giảng**

**Thứ sáu, ngày 06 tháng 09 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTM**  + Dạy hát: Trường của cháu đây là trường mầm non  + Trò chơi: Đoán tên bạn hát  + Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học | - Trẻ hiểu ND bài hát thuộc bài hát, hát đúng nhạc  - Trẻ hứng thú hát, thể hiện tình cảm của mình qua bài hát  - Trẻ biết cách chơi trò chơi | - Nhạc bài hát : Trường của cháu đây là trường mầm non | \* Ổn định tổ chức:  - Trò chuyện với trẻ về trường mầm non của bé, tên trường, khi ở trường bé được học những gì? Được chơi những gì?  **HĐ1:** **Dạy hát: “Trường của cháu đây là trường mầm non”**  - Cô cho trẻ nghe nhạc 1-2 lần .  Trẻ cảm nhận giai điệu bản nhạc  - Cô hát mẫu cho trẻ nghe 1 lần không có nhạc  - Đọc lời bài hát.  - Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về trường mầm non thân yêu nơi có các bạn hàng ngày được vui chơi múa hát cùng nhau, nơi có cô giáo luôn yêu thương chăm sóc các con như chính mẹ.  - Cô hát 1 lần có nhạc cho trẻ nghe  - Cho cả lớp hát cùng cô 3- 4 lần  - Mời các bạn trai, gái lên hát. Cho trẻ nhận xét các bạn  - Mời từng tốp , cá nhân lên biểu diễn. Động viên khuyến khích trẻ.  - Hỏi trẻ tên bài, tác giả  **HĐ2**: **Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học**  - Cô hát cho trẻ nghe 1 lần  - Giảng ND: Ngày đầu tiên bạn nhỏ được mẹ đưa đến trường đi học, bạn nhỏ khóc và được cô giáo vỗ về yêu thương...  - Cô hát lần 2 kết hợp ĐT minh họa  - Hỏi trẻ tên bài, tác giả  **HĐ3:** **Trò chơi: : Đoán tên bạn hát**  - Cô giới thiệu cách chơi : mời 1 trẻ lên đội mũ chóp … trẻ nghe và đoán tên bạn hát….  - Cho trẻ chơi 2- 3 lần |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    **3.** ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ hai, ngày 09 tháng 09 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNN**  Kể cho trẻ nghe truyện “Sự tích chú cuội” | - Trẻ hiểu và nhớ tên nhân vật trong truyện.  - Nhận biết được các tính cách các nhân vật trong truyện.  - Giáo dục trẻ ngoan, biết quan tâm đến mọi người xung quanh. | - Rối tay, sa bàn, băng nhạc.  - Bộ phim hoạt hình câu truyện “Sự tích chú cuội” | **+ HĐ 1: Bé vui múa hát**  - Cô cho trẻ múa hát bài Rước đèn tháng Tám  - Cô hỏi: Bài hát nói về điều gì?  **+ HĐ 2: Câu truyện “Sự tích chú cuội”**  - Lần 1: Cô kể diễn cảm cho trẻ nghe câu chuyện “**Sự tích chú cuội**” bắng lời.  - Lần 2 cô kể kết hợp với sa bàn.  - Giảng nội dung câu truyện: Nhờ có cây thuốc tiên mà chú cuội cứu được rất nhiều người, một lần vì vợ của cuội có tính hay quên không nhớ lời cuội dặn. Đã tưới nước bẩn vào gốc cây thuốc quý nên cây đã bật gốc và bay lên. Cuội về thấy vậy đã vội nắm cây giữ lại nhưng không dược và cuội đã bay về trời và từ đó cuội ở trên cung trăng luôn.  **+ HĐ3: Đàm thoại**   * Cô vừa kể câu truyện gì? * Trong truyện có những ai? * Nhờ đâu mà Cuội phát hiện ra cây thuốc quý? * Chú Cuội dùng cây thuốc quý đó làm gì? * Vợ của Cuội vì sao chết? * Cuội đã làm gì để cứu sống vợ của mình? * Vì sao chú Cuội bay lên cung trăng?   Giáo dục trẻ ngoan, biết quan tâm đến mọi người xung quanh  **+ HĐ 4: Xem hoạt hình “Sự tích chú cuội”**  - Cô cho trẻ xem hoạt hình. <https://youtu.be/QWBBCO5cFVM?si=eHHh-tZTkj7NrZ_k>  Kết thúc: Cô cho trẻ ra ngoài sân chơi. |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***    ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    ***3 .Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ ba, ngày 10 tháng 09 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTM**  Nặn bánh trung thu | - Trẻ biết dùng đất nặn để xoay tròn ấn bẹt, làm lõm tạo thành chiếc bánh Trung thu.  - Rèn cho trẻ kỹ năng xoay tròn, ấn dẹt…khi nặn bánh  - Trẻ biết nâng niu sản phẩm đẹp và chia sẻ niềm vui với bạn bè. | Đất nặn nhiều màu, mẫu của cô, băng nhạc Về ngày Tết trung thu.. | **+ HĐ1: Món quà ngày Tết trung thu**  - Cô cho trẻ đoán xem hộp qùa có gì? (2-3 trẻ đoán)  - Cô và trẻ cùng mở hộp quà.  **+ HĐ2: Bé cùng khám phá**  - Quan sát và giới thiệu đây là bánh trung thu.  - Hỏi trẻ xem bánh có hình dáng ra sao? Thường dùng vào ngày nào?  - Cho trẻ kể một số loại bánh như bánh nướng, bánh dẻo, bánh cốm,…  **+ HĐ2: Món quà tặng người thân**  - Cô hướng dẫn trẻ nặn bằng cách gợi ý cho trẻ chọn đất nặn để nặn và trang trí cho phù hợp..  - Trẻ lăn tròn, ấn bẹt thật khéo léo,…  - Khi trẻ thực hiện cô quan sát và gợi ý kịp thời khi trẻ gặp khó khăn.  **+ HĐ3: Món quà đẹp nhất**  - Cô cho cả lớp cùng trưng bày để quan sát và nhận xét xem bài nào đẹp? Vì sao?  - Với những chiếc bánh này con định sẽ làm gì? (cho 3-4 trẻ nêu ý tưởng) mang về nhà con sẽ nói như thế nào?  - Cô dạy trẻ cách nói tặng ông bà bố mẹ.  - Cho trẻ nói và làm thử, cô khen ngợi cả lớp. |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  **2. *Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  3. ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ tư, ngày 11 tháng 09 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNT**  Bé vui tết trung thu | - Trẻ biết tết trung thu là ngày tết dành cho các cháu thiếu nhi  - Trong ngày tết trung thu trẻ được phá cỗ, rước đèn.  - Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô. | - Tranh về ngày trung thu, tranh múa sư tử.  -Tranh lô tô bánh kẹo, hoa quả | ***-* HĐ1: *Hát bài “Rước đèn dưới trăng”***  - Chúng ta vừa hát bài hát về ngày gì? Chúng ta rước đèn vào ngày nào?  - Các cháu đã bao giờ được tham gia vào ngày tết trung thu chưa?...  - Tết trung thu đến có rất nhiều điều kì diệu thú vị, vì vậy hôm nay cô mời lớp mình cùng khám phá một số hình ảnh về tết trung thu nhé.  **- HĐ 2: *Khám phá về tết trung thu.***  Cô cho trẻ xem đoạn video một số hình ảnh về ngày tết trung thu như: Múa lân, rước đèn, lồng đèn, bánh trung thu, phá cỗ,…  + Các con vừa được xem gì?  + Múa lân thường có trong những dịp nào?  + Ngoài ra còn có những hoạt động gì trong ngày tết trung thu?  + Trong ngày tết trung thu còn có gì nữa?  + Các con nhìn xem cô còn mang đến lớp mình những gì nữa nè? (Đầu lân, đèn lồng…)  – Cô cùng trẻ múa lân, rước đèn theo nhạc bài hát “Tết trung thu”  \* Giáo dục trẻ*:* biết ý nghĩa của ngày Tết trung thu\_  **-HĐ3: *Cũng cố.***  *- Trò chơi: “Chọn đúng đồ chơi cho ngày Trung thu”:*  + Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội để chọn đồ chơi Trung thu gắn lên bảng.  + Luật chơi: Trong thời gian bản nhạc, đội nào gắn nhiều nhất và nhanh nhất đội đó giành chiến thắng.  **Kết thúc**: Cô cho trẻ hát bài Chiếc đén ông sao và đi ra ngoài. |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***    ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    ***3 .Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ năm, ngày 12 tháng 09 năm 2024 (Bé vui Tết trung thu)**

**Thứ sáu ngày 13 tháng 09 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTM**  + Dạy hát: Chiếc đèn ông sao  + Trò chơi: Đoán tên bạn hát  + Nghe hát: Rước đèn | - Trẻ hiểu ND bài hát thuộc bài hát, hát đúng nhạc  - Trẻ hứng thú hát, thể hiện tình cảm của mình qua bài hát  - Trẻ biết cách chơi trò chơi | - Nhạc bài hát : Trường của cháu đây là trường mầm non | \* Ổn định tổ chức:  - Trò chuyện với trẻ về trường mầm non của bé, tên trường, khi ở trường bé được học những gì? Được chơi những gì?  **HĐ1:** **Dạy hát: “Chiếc đèn ông sao”**  - Cô cho trẻ nghe nhạc 1-2 lần .  Trẻ cảm nhận giai điệu bản nhạc  - Cô hát mẫu cho trẻ nghe 1 lần không có nhạc  - Đọc lời bài hát.  - Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về chiếc đèn ông sao giống như hình ngôi sao 5 cánh trên lá cờ tổ quốc. Bài hát thể hiện sự tự hào của các em nhỏ khi cầm trên tay chiếc đèn ông sao múa hát trong đêm rằm.  - Cô hát 1 lần có nhạc cho trẻ nghe  - Cho cả lớp hát cùng cô 3- 4 lần  - Mời các bạn trai, gái lên hát. Cho trẻ nhận xét các bạn  - Mời từng tốp , cá nhân lên biểu diễn. Động viên khuyến khích trẻ.  - Hỏi trẻ tên bài, tác giả  **HĐ2**: **Nghe hát: Rước đèn**  - Cô hát cho trẻ nghe 1 lần  - Giảng nội dung bài hát  - Cô hát lần 2 kết hợp ĐT minh họa  - Hỏi trẻ tên bài, tác giả  **HĐ3:** **Trò chơi: : Đoán tên bạn hát**  - Cô giới thiệu cách chơi : mời 1 trẻ lên đội mũ chóp … trẻ nghe và đoán tên bạn hát….  - Cho trẻ chơi 2- 3 lần |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    **3.** ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: Trường mầm non của bé**

**Thứ hai, ngày 16 tháng 09 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTC**  Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh | -Trẻ biết phối hợp khéo léo, nhịp nhàng để đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh  - Trẻ có kỹ năng đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh dưới sự hướng dẫn của cô.  - Trẻ có ý thức luyện tập thể dục thể thao để có một cơ thể cân đối, khỏe mạnh. | - Trangphục của cô gọn gàng  ***-*** Vạch kẻ chuẩn  - Đích  - Các ghế làm gốc cây. | ***+* HĐ1:Khởi động**  - Cô cho trẻ làm đoàn tàu đi (đi thẳng, đi bằng gót, đi cúi…) bằng tiếng sắc xô thăm sân trường  ***+*HĐ2:Trọng động**  +BTPTC: Tập giống thể dục buổi sáng nhưng riêng động tác chân tập 4L x 4N  **\* Vận động cơ bản**:đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh  + Cô làm mẫu lần 1  + Cô làm mẫu lần 2: Kết hợp phân tích động tác  + TTCB: Cô đứng trước vạch chuẩn, 2 tay thả xuôi, chân đứng hình chữ v, khi nghe thấy hiệu lệnh của cô thì trẻ đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh của cô. Thực hiện xong bài tập cô đứng về cuối hàng.  - Gọi 2 trẻ khá lên làm mẫu, quan sát sửa sai cho trẻ  - Cô gọi vài trẻ lên làm mẫu. Cả lớp nhận xét, cô nhận xét,  -Cô sẽ chia lớp thành 2 đội   - Lần 1: Mời hai đội thực hiện đến hết lượt.   - Lần 2: 2 đội sẽ đi với tốc độ nhanh hơn. Cô nhận xét sau khi 2 đội thực hiện xong.  - Cô bao quát động viên trẻ  + Các con vừa tập xong bài tập gì?  **\* Trò chơi vận động: "Trời nắng trời mưa"**  - Các bạn rất giỏi, cô sẽ thưởng cho các bạn một trò chơi hết sức thú vị đó là trò chơi***" Trời nắng trời mưa"***.  - Cho trẻ nhắc lại cách chơi.  - Cô nhắc lại cách chơi và luật chơi.  + Cách chơi:  - Cô cho cả lớp mình làm các chú thỏ vừa đi vừa hát bai trời nắng trời mưa khi có hiệu lệnh trời mưa trời mưa thì các chú thỏ chạy nhanh tìm cho mình 1 gốc cây, chú thỏ nào chậm chân sẽ phải ra ngoài 1 lần chơi.  + Luật chơi:   Mỗi gốc cây chỉ được 1 chú thỏ thôi.  + Trẻ chơi:   - Cô cho trẻ chơi 2 lần.   - Cô động viên khuyến khích trẻ chơi, nhận xét kết quả chơi.  - Hỏi lại trẻ tên trò chơi  **HĐ3. Hồi tĩnh (1-2 phút)**  - Trẻ đi nhẹ nhàng trên nền nhạc bài hát Doraemon |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ ba, ngày 17 tháng 09 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNT**  Nhận biết và gọi tên hình tròn, hình vuông | - Trẻ nhận biết và phân biệt được hình tròn, hình vuông  - Trẻ biết được một số đồ dùng có dạng hình tròn, hình vuông  - Hứng thú trong giờ học, tích cực tham gia vào các hoạt đông. | + Đồ dùng dụng cụ của cô: Powpoint, máy tính, loa, hình tròn, hình vuông to  + Đồ dùng dụng cụ của trẻ: Trang phục gọn gàng, mỗi trẻ 1 hình tròn, 1 hình vuôn | **\* Hoạt động 1: Gây hứng thú**  - Cô đóng anh cuội, trò chuyện dẫn dắt vào bài  **\* Hoạt động 2: Nhận biết, hình tròn, hình vuông**  - Cô đưa ra hình tròn hỏi trẻ:  + Đây là hình gì? (cả lớp, tổ, cá nhân nói)  + Hình tròn có màu gì?  - Ai có nhận xét gì về hình tròn nào? (Hình tròn có đường cong tròn bao quanh khép kín)  - Hình tròn có lăn được không? Cho trẻ lăn hình.  - Vì sao hình tròn lăn được nào  => Cô khái quát lại đặc điểm hình tròn: Hình tròn có đường cong tròn bao quanh khép kín nên hình tròn lăn được dễ dàng.  - Cho trẻ chơi lăn hình tròn cùng anh cuội và lăn cho hình tròn biến mất.  - Cho trẻ ngồi xuống và cô đưa ra hình vuông:  + Đây là hình gì? (Cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân nói)  + Hình vuông có màu gì?  Ai có nhận xét gì về hình vuông? Hình vuông có lăn được không?  - Cho trẻ đếm các cạnh của hình vuông  - Cô khái quát lại  **\* Hoạt động 3: Phân biệt hình tròn, hình vuông**  - Anh thấy các em học rất là giỏi anh sẽ thưởng cho chúng mình 1 món quà  - Cho trẻ ngồi vòng tròn và nhẹ nhàng và tặng cho mỗi trẻ 1 hình vuông, 1 hình tròn  - Cho trẻ đặt hình trước mặt  - Cho trẻ sờ đường bao của hình tròn và nhận xét  - Cho trẻ nhìn quanh lớp xem có những đồ vật gì có dạng hình tròn  - Cho trẻ chọn hình vuông sờ đường bao quanh của hình vuông, nhận xét hình vuông  - Củng cố: Hình tròn là 1 vòng tròn khép kín lên hình tròn lăn được. Hình vuông là hình có 4 cạnh bằng nhau và có góc nên không lăn được  **\* Hoạt động 4: Luyện tập, củng cố**  **+ Trò chơi 1: Thử tài của bé**  - Đố bé biết hình màu gì là hình tròn?  - Hình có đường bao cong tròn là hình gì?  - Và bây giờ bé hãy nhìn thật tinh xem đồ vật nào có dạng hình tròn  - Hình vuông tương tự  - Nhận xét sau mỗi lần chơi  **- Trò chơi 2: Ghép hình**  + Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội chơi. Lần lượt các bạn sẽ đi lên tìm hình giống hình trên tay của mình và ghép vào đúng hình đó. Ví dụ: bạn cầm hình vuông thì sẽ ghép vào đúng ô hình vuông.  + Luật chơi: Nếu bạn nào ghép sai thì hình đó sẽ không được tính.  - Cho trẻ chơi 1-2 lần  - Nhận xét sau mỗi lần chơi  **\* Hoạt động 5: Kết thúc** - Cho trẻ cùng hát bài hình dạng hình học và đi ra ngoài. |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ tư, ngày 18 tháng 09 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNN**  Kể cho trẻ nghe truyện “Mèo Hoa đi học” | - Trẻ hiểu nội dung truyện và nhớ tên nhân vật trong truyện và biết được các tính cách các nhân vật trong truyện.  - Trẻ biết dùng ngôn ngữ của mình để trả lời to , rõ ràng đủ câu  - Giáo dục trẻ thích đi học, thích đi học cùng các bạn. | - Tranh vẽ, sa bàn, băng nhạc.  - Bộ phim hoạt hình câu truyện “Mèo Hoa đi học” | **+ HĐ 1: Bé vui múa hát**  - Cô cho trẻ múa hát bài : Trường chúng cháu là trường mầm non  - Cô hỏi: Bài hát nói về điều gì?  **+ HĐ 2: Câu chuyện “Mèo Hoa đi học ”**  - Lần 1: Cô kể diễn cảm cho trẻ nghe câu chuyện “Mèo Hoa đi học” có tranh minh họa  - Giảng nội dung câu truyện: Mèo Hoa không thích đi học vì sợ các bạn làm hỏng đồ chơi của mình nhưng nhờ sự nhanh trí của bác Cừu và sự động viên của mẹ để Mèo Hoa đi học  - Lần 2 cô kể kết hợp với sa bàn.  **+ HĐ3: Đàm thoại**  Cô kể cho các con nghe câu chuyện gì?  - Trong truyện có những ai?  - Bạn Mèo Hoa cảm thấy thế nào về cái đuôi của mình?  - Mèo Mẹ đã nói gì với Mèo Hoa?  - Vì  sao Mèo Hoa không thích đi học ?  - Mèo Mẹ cảm thấy thế nào khi Mèo Hoa không thích đi học?  - Bác Cừu đã làm gì để Mèo Hoa đi học?  - Sau khi nghe bác Cừu nói Mèo Hoa như thế nào?  - Mèo Hoa đã gì khi nghe mẹ nói?  - Cô giáo dục trẻ  để trẻ thích được  đến lớp, đến trường.  **+ HĐ 4: Xem hoạt hình “** Mèo Hoa đi học**”**  - Cô cho trẻ xem hoạt hình: <https://youtu.be/4uET5-nhRwk?si=5r-wx7OYHyb2PSjJ>  - Kết thúc cô cho trẻ ra ngoài san chơi. |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ năm, ngày 19 tháng 09 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNT**  Trường mầm non của bé | - Trẻ biết tên trường, tên lớp, tên cô giáo và các bạn.  - Trẻ kể được tên các đồ dùng đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường mầm non.  - Giáo dục trẻ biết yêu trường, yêu lớp, thích đến lớp học. | - Các bức tranh về trường mầm non, lớp học của bé  - Nhạc bài hát :Trường chúng cháu là trường mầm non, cháu đi mẫu giáo. | **Ổn định tổ chức:** Cho trẻ hát VĐ bài hát: Trường chúng cháu là trường mầm non  **HĐ1**: **“Trò chuyện về lớp học của bé”.**  - Trường chúng mình đang học có tên là trường gì? địa chỉ của trường là gì ?  - Cô cho trẻ kể về tên lớp, tên cô giáo, tên các bạn trong lớp  - Cô giới thiệu tên lớp, tên cô giáo cho trẻ biết  - Mời 1 số trẻ lên giới thiệu tên của mình cho các bạn  **HĐ2**: **Đàm thoại**  - Hỏi trẻ tên lớp học, tên cô giáo, tên các bạn trong lớp?  - Mời trẻ lên giới thiệu tên mình cho các bạn biết  - Hỏi trẻ lớp mình có những góc chơi gì, có đồ chơi gì ?  - Khi chơi các đồ chơi đó các cháu phải thế nào nhỉ? chơi xong các cháu phải làm gỡ?  + Cô giáo dục trẻ biết để đồ dùng cá nhân, đồ dùng trong sinh hoạt ở lớp đúng nơi quy định và biết giữ gìn các đồ dùng đó.  - Ở lớp cô giáo làm những công việc gì?  - Các cháu đã làm gì để giúp cô giáo?  + Trẻ đi xếp đồ chơi ở các giá gọn gàng giúp cô  **HĐ3: Trò chơi: Ai nhanh nhất**  - Cô giới thiệu cách chơi: Chọn hình ảnh phù hợp với công việc của cô giáo gắn lên bảng.  - Luật chơi: trong thời gian bản nhạc, đội nào gắn nhanh nhất, nhiều nhất đội đó dành chiến thắng.  - Kết thúc cho trẻ hát vận động bài: Cháu đi mẫu giáo |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  ***3 .Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ sáu, ngày 20 tháng 09 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTM**  - Dạy hát “Cháu đi mẫu giáo”  - Nghe hát “Cô giáo miền xuôi”  - Trò chơi AN: Giai điệu tình bạn | **-** Trẻ nghe và hiểu nội dung bài hát: khi bé ngoan bé sẽ được cô giáo được mẹ yêu hơn…  - Nhớ tên bài hát, tên tác giả.  - Trẻ hát đúng giai điệu , lời ca của bài hát, hứng thú nghe cô hát và tham gia chơi TC. | - Đàn, nhạc, xắc xô. | **HĐ1:** **Dạy hát: “Cháu đi mẫu giáo”**  - Cô cho trẻ nghe nhạc 1-2 lần .  - Trẻ cảm nhận giai điệu bản nhạc  - Cô hát mẫu cho trẻ nghe 1 lần không có nhạc  - Đọc lời bài hát.  - Giảng nội dung bài hát: nói về bạn nhỏ lên ba được đi mẫu giáo và được cô giáo, ba mẹ yêu thương vì bạn nhỏ ngoan nên mọi người đều vui và yên tâm làm việc.  - Cô hát 1 lần có nhạc cho trẻ nghe  - Cho cả lớp hát cùng cô 3- 4 lần  - Mời các bạn trai, gái lên hát. Cho trẻ nhận xét các bạn  - Mời từng tốp, cá nhân lên biểu diễn. Động viên khuyến khích trẻ.  - Hỏi trẻ tên bài, tác giả  **+ HĐ 2: Nghe hát “*Cô giáo miền xuôi”***  - Cô giới thiệu bài hát, tên tác giả.  - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần kết hợp với nét mặt, động tác minh họa.  - Hỏi trẻ tên bài hát nghe, tên tác giả.  **+ HĐ3: Trò chơi âm nhạc “*Giai điệu tình bạn ”***  - Cô hướng dẫn trẻ chơi: 2 bạn cầm tay nhau, rồi đi vòng tròn theo nhạc, nhạc nhanh đi nhanh, nhạc chậm đi chậm, nhạc nhỏ về ghế ngồi. (Chơi 2 lần)  - Kết thúc: Trẻ ra ngoài sân chơi |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    **3.** ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: Lớp 3A của chúng mình**

**Thứ hai, ngày 23 tháng 09 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTC**  Bật nhảy tại chỗ | - Trẻ thực hiện được bài vận động: Bật liên tục tại chỗ 3-4 lần.  - Rèn sự khéo léo và nhanh nhẹn cho trẻ  - Trẻ có ý thức luyện tập thể dục thể thao để có một cơ thể cân đối, khỏe mạnh. | - Trangphục của cô gọn gàng  ***-*** Vạch kẻ chuẩn  - 3 cái ống để cắm cờ, 1 số cờ màu vàng, xanh, đỏ | ***+* HĐ1:Khởi động**  - Cô cho trẻ làm đoàn tàu đi (đi thẳng, đi bằng gót, đi cúi…) bằng tiếng sắc xô thăm sân trường  ***+*HĐ2:Trọng động**  +BTPTC: Tập giống thể dục buổi sáng nhưng riêng động tác chân tập 4L x 4N  **\* Vận động cơ bản**: Bật nhảy tại chỗ  + Cô làm mẫu lần 1  + Cô làm mẫu lần 2: Kết hợp phân tích động tác  + TTCB: Cô đứng tự nhiên, 2 tay chống hông, khi có hiệu lệnh bật, Cô bật thẳng người lên cao, chạm đất bằng đầu bàn chân, chúng mình bật khoảng 3-4 lần liên tục.  - Gọi 2 trẻ khá lên làm mẫu, quan sát sửa sai cho trẻ  - Cô gọi vài trẻ lên làm mẫu. Cả lớp nhận xét, cô nhận xét,  - Cô sẽ chia lớp thành 2 đội   - Lần 1: Mời hai đội thực hiện.   - Lần 2: Thi đua đội nào bật nhanh hơn. Cô nhận xét sau khi 2 đội thực hiện xong.  - Cô bao quát động viên trẻ  + Các con vừa tập xong bài tập gì?  **\* Trò chơi vận động: "Cắm cờ"**  - Cách chơi: Cô cho từng nhóm 3-5 trẻ lên chơi. Khi cô hô vàng thì trẻ phải chạy nhanh cờ màu vàng lên căm vào lọ sau đó chạy về,  - Luật chơi: nếu trẻ nào chạy về trước là trẻ đó thắng cuộc  - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3 - 5 phút   - Cô động viên khuyến khích trẻ chơi, nhận xét kết quả chơi.  - Hỏi lại trẻ tên trò chơi  **+ HĐ3. Hồi tĩnh**  - Trẻ đi nhẹ nhàng trên nền nhạc bài hát Doraemon |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ ba, ngày 24 tháng 09 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNT**  Lớp học của bé | - Trẻ biết tên trường, lớp, biết tên cô giáo và các bạn trong lớp, biết tên những đồ chơi, đồ dùng trong lớp và biết công dụng của những đồ dùng đồ chơi…  - Tập cho trẻ kỹ năng giao tiếp tự tin khi trò chuyện trao đổi cùng cô.  - Trẻ biết yêu quý trường lớp, cô giáo  và các bạn, thích đi học mỗi ngày. | - Các bức tranh về trường mầm non, lớp học của bé  - Nhạc bài hát :Trường chúng cháu là trường mầm non, cháu đi mẫu giáo. | ***HĐ1: Bé vui múa hát :***  - Cô và trẻ hát vận động bài “Vui đến trường”  - Các con vừa hát bài gì?  - Bạn nhỏ trong bài hát khi gặp lại các bạn, gặp lại cô thì bạn ấy thấy thế nào?  - Còn chúng mình thì sao?  - Năm nay các con mấy tuổi?  - Học lớp nào?  ***\* HĐ2: Trò chuyện với trẻ về cô giáo và các bạn***.  - Hàng ngày ai đưa các con đến lớp? (Cô cho trẻ xem hình ảnh mẹ dắt bé đến lớp.)  - Ở lớp chúng mình có những ai? (Hình ảnh cô giáo, các bạn)  - Lớp mình có mấy cô giáo?  - Cô giáo tên là gì nào?  - Chúng mình đến lớp được cô giáo dạy gì? Hình ảnh cô dạy trẻ múa hát...)  - Chúng mình cảm thấy như thế nào?  Các con đến lớp không chỉ được cô giáo dạy học mà còn được chơi với nhiều bạn nữa.  - Vậy con đã biết tên những bạn nào?  - Bạn ngồi gần con tên là gì?  - Các bạn đến lớp thế nào?  - Còn bạn nào chưa ngoan? Vì sao?  - Các con nhìn xem cô có gì đây?  \* Cô cho trẻ xem hình ảnh về hoạt động của cô giáo và các bạn trong lớp. (https://youtu.be/AvjM8Hj\_k30)  + Hình ảnh này có gì đây?  + Các bạn trong video đến trường như thế nào?  - Khi chơi với các bạn thì sao?  Cô giáo dục trẻ: Trong lớp có cô giáo và các bạn, cô giáo đến lớp dạy các con học, chơi. Các con phải biết ngoan ngoãn vâng lời cô giáo và chơi đoàn kết với các bạn không tranh giành đồ chơi, không đánh nhau để cô giáo và bố mẹ yêu quý nhé.  \****Trò chơi: Chốn cô***  Cách chơi:Cô mời 1 trẻ đứng giữa lớp và nhắm mắt cả lớp hát bài hát “Bạn ở đâu” cô chỉ một bạn chạy ra ngoài, hết bài hát trẻ sẽ mở mắt ra và quan sát sau đó nói xem bạn nào vừa ra ngoài. Nếu đoán sai bạn sẽ phải nhảy lò cò. Đoán đúng sẽ được thưởng một chàng pháo tay.  - Cho trẻ chơi 3-4 lần.  **HĐ3: Kết thúc:**  Cô và trẻ hát bài hát: Cháu đi mẫu giáo sau đó cho trẻ chuyển hoạt động |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***    ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    ***3 .Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ tư, ngày 25 tháng 09 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNN**  Thơ: Cô giáo của con | - Trẻ hiểu nội dung bài. Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả.  -Trẻ đọc thuộc bài thơ một cách diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp, đọc to .  - Trẻ có thái độ tình cảm yêu quý cô giáo, thích đi học. | Tranh minh hoạ nội dung bài thơ, nhạc bài “Cô giáo em”, “Trường của cháu đây là trường mầm non” | **Bài hát “Trường của cháu đây là trường mầm non”**  - Cô dẫn dắt vào bài  **+HĐ1: Bé nghe cô đọc thơ**  - Cô đọc mẫu lần 1 diễn cảm rõ ràng.  - Cô giảng nội dung bài thơ: cô giáo có nụ cười thật tươi, giọng cô ấm áp chan tình yêu thương, cô vui khi các bạn chăm ngoan, bạn nào nghịch cô không thích.  - Đọc lần 2 kết hợp với tranh minh họa.  **+HĐ2: Đàm thoại**  - Các cháu vừa đọc bài thơ gì?  - Trong bài thơ có những ai?  - Cô giáo của con như thế nào?  - Cô giáo làm công việc gì?  - Các bạn thì sao?  - Trong bài thơ các cháu thấy cô giáo là người như thế nào?  - Giáo dục trẻ luôn yêu thương, quý mến cô giáo của mình.  **+HĐ3: Bé nào đọc hay**  - Cho cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần.  - Các bạn trai, bạn gái lên đọc.  - Tốp, cá nhân lên đọc thơ.  - Cô sửa sai cho trẻ.  - Khuyến khích trẻ đọc thơ.  \*Kết thúc: Cô cho trẻ chơi cắm hoa tặng cô (Thi đua giữa 2 đội) |
| **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  **2. *Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  3. ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ năm, ngày 26 tháng 09 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNT**  Nhận biết phân biệt hình tam giác và hình chữ nhật | +Trẻ nhận dạng và gọi đúng tên hình tam giác, chữ nhật qua các hoạt động  + Rèn trẻ kỹ năng phân biệt hình tam giác, hình chữ nhật qua các trò chơi.  +Trẻ chăm chú lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô | - Mỗi trẻ 1 hình chữ nhật, 1 hình tam giác  - Đồ dùng của cô giống trẻ nhưng kích thước to hơn  - Một số đồ dùng đồ chơi có dạng tam giác, chữ nhật để xung quanh lớp | **\*Ổn định tổ chức**  - Cô cháu cùng hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non” - Cô khái quát lại và giáo dục trẻ. **Hoạt động 1: Nhận biết, phân biệt hình** **\*Nhận biết hình tam giác:**  - Cô cho trẻ chơi TC: “Trốn cô, thấy cô” - Cô cho xuất hiện hình tam giác trên màn hình. - Đây là hình gì? - Cô giới thiệu hình tam giác? - Hình tam giác có màu gì? - Cho cháu chọn hình giống cô? - Hình tam giác có mấy cạnh? - Cô đếm cạnh của hình tam giác. - Cho cháu chỉ tay và đếm đồng thanh hình theo lớp, cá nhân. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ. **\*Nhận biết hình chữ nhật:**  - Cô cho hình chữ nhật xuất hiện trên màn hình  - Hỏi cô có gì? - Cô giới thiệu đây là hình chữ nhật? - Hình chữ nhật có màu gì? - Cho cháu chọn hình giống cô. - Hình chữ nhật có mấy cạnh. - Cô cho trẻ đếm cạnh của hình chữ nhật cùng cô - Hai cạnh dài như thế nào? Hai cạnh ngắn thì sao? - Cho cháu đếm đồng thanh hình theo lớp, cá nhân. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ. **\*Liên hệ thực tế:** - Cô cho trẻ tìm xem xung quanh lớp có đồ dùng đồ chơi gì cò dạng hình tam giác, hình chữ nhật. **Hoạt động 2:Trò chơi** **+Trò chơi 1: Nhanh tay chọn đúng** - Cách chơi: khi cô nói hình gì thì trẻ chọn hình theo yêu cầu giơ lên và đọc to hình đó . - Tổ chức cho trẻ chơi **+Trò chơi 2: “Bé thi tài”** - Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội, trên bàn mỗi đội có rất nhiều hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác, nhiệm vụ của hai đội là chọn hình vừa học ghép thành chiếc thuyền - Luật chơi : Nếu đội nào ghép đúng, đẹp và nhiều thuyền thì đội đó thắng - Tổ chức cho trẻ chơi **Hoạt động 3. Kết thúc** - Cô nhận xét chung động viên trẻ |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ sáu, ngày 27 tháng 09 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTM**  + Dạy VĐ: Cháu đi mẫu giáo  + Nghe hát: “Em đến trường mầm non”  + Trò chơi: Son, mi | - Trẻ biết vỗ tay theo nhịp kết hợp với lời ca  - Trẻ hứng thú hát kết hợp VĐ nhịp nhàng  - Trẻ hứng thú nghe cô hát và chơi TC  - Thái độ tình cảm yêu quý trường lớp mẫu giáo | - Đàn mũ múa, dụng cụ âm nhạc  - Nhạc bài hát : Hoa bé ngoan, Em đến trường mầm non | **+ HĐ1: Dạy VĐ vỗ tay theo nhịp: Cháu đi mẫu giáo**  - Cô cho trẻ nghe nhạc 1 lần , trẻ đoán tên bài hát  - Cô hát kết hợp VĐ 1 lần cho trẻ xem  - Cô hát vận động lần 2 cô phân tích  - Mời cả lớp VĐ cùng cô 2- 3 lần  - Mời các bạn trai, gái thi đua nhau VĐ  - Mời trẻ lên nhận xét bạn  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  - Mời tốp , cá nhân lên biểu diễn  - Động viên trẻ kịp thời.  - Hỏi trẻ tên bài tên tác giả  **+HĐ2:** **Nghe hát : Em đến trường mầm non**  - Cô hát cho trẻ nghe 1- 2 lần  - Giảng ND : Bạn nhỏ đi học tại trường mầm non được cô dạy múa hát rất vui  - Cô hỏi cho trẻ nghe lần 2  - hỏi trẻ tên bài hát  **+ HĐ3: Trò chơi: Son , mi**  - Cách chơi: cô bấm các nốt đàn trẻ nghe và xướng âm theo...  - Cô hướng dẫn cả lớp chơi 2-3 lần  - Động viên để trẻ chơi hứng thú. |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    **3.** ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4: Đồ dùng, đồ chơi của bé**

**Thứ hai, ngày 30 tháng 09 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNT**  Đồ chơi lớp học | - Trẻ kể được tên các đồ dùng đồ chơi, góc chơi của lớp  - Trẻ biết cách chơi trò chơi.  - Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, và chơi xong biết cất gọn gàng, đúng nơi quy định. | - Các bức tranh về lớp học, đồ chơi trong lớp học của bé  - Nhạc bài hát: Trường chúng cháu là trường MN, cháu đi mẫu giáo | **Ổn định tổ chức:** Cho trẻ hát và VĐ theo giai điệu bài hát :Trường chúng cháu là trường MN  - Cho trẻ kể tên đồ dùng đồ chơi của lớp  **HĐ1**: **Thi xem ai trả lời đúng?**  - Cô cho trẻ kể về các đồ chơi trong lớp  - Hỏi trẻ đặc điểm của từng loại đồ chơi đó.  - Đồ chơi đó làm bằng gì? Dùng để làm gì?  - Cho trẻ kể về các đồ chơi ở góc chơi có trong lớp trẻ học  - Khi chơi các đồ chơi đó các cháu phải thế nào nhỉ?  - Chơi xong các cháu phải làm gì?  + Cô giáo dục trẻ biết để đồ dùng cá nhân, đồ dùng trong sinh hoạt ở lớp đúng nơi quy định và biết giữ gìn các đồ dùng đó.  **HĐ2: TC: Đoán nhanh**  Cô hướng dẫn trẻ chơi: cô nói tên đồ chơi trẻ nói tác dụng của đồ chơi đó  - Cô nói tác dụng của đồ chơi, trẻ nói tên đồ chơi  + Trẻ đi xếp đồ chơi ở các giá gọn gàng giúp cô  **HĐ3: Trò chơi: Ai chọn đúng hơn**  - Cô giới thiệu cách chơi  - Cô chia trẻ thành 2 đội lên chơi.  - Kết thúc cho trẻ hát vận động bài Cháu đi mẫu giáo |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ ba, ngày 01 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTM**  Tô màu đồ chơi ở lớp | - Trẻ biết dùng các màu phù hợp để tô tranh đồ chơi mà trẻ thích, trẻ có kỹ năng tô màu.  - Tô không chờm ra ngoài, tô màu mịn.  - Trẻ biết nâng niu sản phẩm đẹp và yêu quý giứ gìn các đồ chơi đó. | Giấy vẽ, sáp màu, tranh mẫu của cô. băng nhạc không lời. | **+HĐ1:** **Trò chuyện: Hỏi trẻ kể tên đồ chơi ở lớp**  - Cô cho trẻ xem 1 số bức tranh mẫu  - Cho trẻ nhận xét về ND các bức tranh đó  - Hỏi trẻ cách chọn màu, cách tô màu cho phù hợp  **+HĐ2: Trẻ thực hiện**  - Cô hướng dẫn trẻ cách cầm bút bằng tay phải, tư thế ngồi tô đúng.  - Cả lớp cùng thi đua tô tranh.  - Cô quan sát trẻ tô tranh.  - Cô hướng dẫn gợi ý để trẻ tô phù hợp, khi tô không bị tô chờm ra ngoài.  **+HĐ3: Nhận xét sản phẩm**  - Cho trẻ mang bài treo trên giá  - Trẻ quan sát bài vẽ của các bạn  - Cho trẻ chọn một số bài đẹp nhất.  - Hỏi trẻ vì sao cháu thích?  - Cô nhận xét chung sản phẩm của trẻ  +Kết thúc: Cho cả lớp hát múa bài: Trường của cháu đây là trường mầm non  - Cả lớp hát vận động 1-2 lần |
| **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***    ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    ***3 .Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ tư, ngày 02 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTC-KNXH**  Một số nội quy ở lớp | - Trẻ biết một số nội quy của lớp học  - Rèn cho trẻ có ý thức thực hiện đúng những nội quy của lớp học  - Giáo dục trẻ biết chấp hành nội quy của lớp | - Các bức tranh về nội quy của lớp học của bé  - Một số hình ảnh clip  - Nhạc bài hát: Cháu đi mẫu giáo; Bé khỏe bé ngoan | **Ổn định tổ chức:** Cho trẻ hát VĐ bài hát : cháu đi mẫu giáo  - Hỏi trẻ: đến lớp cháu để cặp sách ở đâu?  - Các cháu để dép ở đâu?  **HĐ1**: **Mình cùng xem phim**  - Cô cho trẻ xem một đoạn video về những việc làm của các bạn nhỏ trong lớp học.  - Hỏi trẻ về nội dung đoạn video?  - Các bạn đã làm gì?  - Khi chơi các bạn như thế nào?  - Chơi xong các bạn làm gì?  + Cô giáo dục trẻ: biết để đồ dùng đúng nơi quy định, thực hiện các nội quy của lớp  **HĐ2**: **Trò chơi Hành vi đúng – sai về nội quy lớp học**  - Cách chơi: Cô chia trẻ thành hai đội lên chọn những hành vi đúng gắn lên mặt cười , hành vi sai gắn khuôn mặt mếu  + Trẻ đi cất đồ dùng đồ chơi ở các góc gòn gàng giúp cô  - Kết thúc cho trẻ hát vận động bài cháu đi mẫu giáo  **HĐ3:** **Bé thực hiện nội quy của lớp.**  - Cô đưa ra tình huống để trẻ suy nghĩ  - Trẻ cùng nhau thực hiện. |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***    ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    ***3 .Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ năm, ngày 03 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNN**  Thơ: Bập bênh | - Trẻ hiểu nội dung bài thơ nói về chiếc bập bênh giống như chiếc thuyền , giống như chiếc võng và cách chơi chiếc bập bênh, biết tên tác giả Lê Ngân.  -Trẻ đọc thuộc bài thơ một cách diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp, đọc to .  - Qua đó trẻ có thái độ tình cảm với các bạn khi cùng tham gia chơi trò chơi bập bênh. | Tranh minh hoạ, băng nhạc bài “Trường chúng cháu là trường mầm non” | **Ôn định**  - Giới thiệu Cho trẻ đi từ ngoài vào vừa đi vừa hát bài “Trường mẫu giáo yêu thương”  - Cô gợi ý và dẫn dắt vào bài  **HĐ1: Cô đọc thơ diễn cảm**  \* Cô đọc thơ: Cô đọc lần 1 diễn cảm không tranh  - Giảng nội dung bài thơ:  - Cô đọc lần 2 kèm tranh minh họa  **HĐ2: Đàm thoại:**  + Cô vừa đọc bài thơ gì?  + Bài thơ do ai sáng tác?  + Bài thơ nói về điều gì?  + Để chơi được bập bênh trước tiên phải làm gì?  Cô đọc trích dẫn: “Chơi bâp bênh…Bám cho chắc”  + Làm thế nào để bập bênh có thể lên cao rồi lại xuống thấp?  Cô đọc trích dẫn: “Nhún cho bay…Lại xuống thấp”  + Khi chơi bập bênh các con phải chú ý điều gì để không bị ngã? Cô đọc trích dẫn: “Bập bập bênh…Quần áo lấm”  \* Cô đọc lần 3 qua mô hình  \* Cho trẻ đứng dậy, cho từng đôi trẻ nắm tay nhau chơi “bập bênh”.  **HĐ3: Bé vui đọc thơ**  - Cho cả lớp đọc thơ cùng cô  - Tổ, nhóm, cá nhân đọc thơ  - Khuyến khích trẻ đọc diễn cảm và sữa sai kịp thời  => Giáo dục trẻ khi chơi bập bênh và các đồ chơi ngoài trời phải cẩn thận khéo léo kẻo ngã  \*Kết thúc: Cho trẻ đọc lại bài thơ “Bập bênh” và đi ra ngoài |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  **2. *Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  3. ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ sáu, ngày 04 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTM**  Rèn trẻ thể hiện kỹ năng âm nhạc Hát - VĐ: Trường cháu đây là trường mầm non; Cháu đi mẫu giáo  - Trò chơi: Ai nhanh nhất  - Nghe hát: Cô giáo em | **-** Trẻ biết thể hiện kỹ năng biểu diễn bài hát qua lời hát, động tác minh hoạ, nét mặt cử chỉ điệu  - Trẻ hát đúng giai điệu , lời ca của bài hát kết hợp động tác múa, hứng thú nghe cô hát và tham gia chơi TC.  - Thái độ tình cảm yêu quý trường lớp mẫu giáo. | - Đàn, mũ múa, dụng cụ âm nhạc...  - Nhạc bài hát : Hoa bé ngoan , rước đèn dưới ánh trăng, Vằng trăng yêu thương | **+ HĐ 1: Bé tập làm diễn viên**  Cô cho trẻ nghe nhạc bài : Cháu đi mẫu giáo  - Hỏi trẻ tên bài, tác giả  - Mời cả lớp hát, vỗ tay theo nhịp 1-2 lần  - Mời các bạn trai, gái lên biểu diễn  - Cô cho trẻ nhận xét bạn biểu diễn  - Mời tốp nhóm cá nhân biểu diễn  - Động viên khuyến khích trẻ  + Cô cho trẻ nghe nhạc đoán tên bài : Rước đèn dưới ánh trăng  - Cả lớp VĐ vỗ tay theo phách 1-2 lần  - Mời tốp ca, tam ca biểu diễn  - Mời ca sĩ biểu diễn  - Động viên khuyến khích trẻ  - Hỏi trẻ tên bài, tác giả  **HĐ2:**  **Trò chơi: Ai nhanh nhất**  - Cô giới thiệu cách chơi : Cô chuẩn bị 5 – 6 chiếc vòng, cả lớp đi theo nhạc , khi nhạc dừng mỗi bạn nhảy vào 1 vòng, ai chậm phải nhảy lò cò  - Cho cả lớp chơi cùng cô 3- 4 lần  **HĐ3: Nghe hát: Cô giáo em**  - Cô hát cho trẻ nghe 1 lần, giảng nội dung: đêm rằm tháng tám trăng tròn và soi sáng xuống sân ...  - Cô hát cho trẻ nghe, mời trẻ hưởng ứng cùng cô  - Cô hát lần 2 trẻ nghe và hưởng ứng theo cụ  -Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    **3.** ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người lập kế hoạch** | **Xác nhận**  **Tổ chuyên môn** | **Xác nhận BGH**  **Phó hiệu trưởng** |
| **Đã ký**  **Trần Thị Thúy** | **Đã ký**  **Hoàng Thúy Hoa** | **Đã ký**  **Đoàn Thị Huyền** |